

Đơn vị: Trường mầm non thị trấn Trầu Quỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lâm, ngày 09 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

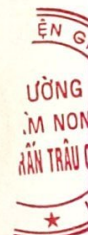
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Ước thực hiện năm 2022	Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ%)	Ước thực hiện năm 2022 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A.	TỔNG SỐ THU, CHI HỌC PHÍ VÀ THU SỰ NGHIỆP KHÁC				
I.	Số thu học phí và thu sự nghiệp khác	2.736.381.000	2.309.170.500	84%	322%
1	Số thu Học phí	1.057.131.000	808.420.500	76%	239%
2	Số thu sự nghiệp khác	1.679.250.000	1.500.750.000	89%	397%
	Chăm sóc Bán trú	803.250.000	596.900.000	74%	229%
	Trông giữ ngày thứ 7	337.500.000	254.050.000	75%	247%
	Học phẩm	89.250.000	107.200.000	120%	1401%
	TTBPV Bán trú	89.250.000	107.400.000	120%	1404%
	Học hè	360.000.000	435.200.000	121%	#DIV/0!
II.	Số chi học phí và thu sự nghiệp khác	2.376.381.000	1.954.281.410	82%	358%
1	Số chi từ nguồn thu Học phí	1.057.131.000	458.705.800	43%	148%
2	Số chi từ hoạt động sự nghiệp khác	1.679.250.000	1.495.575.610	89%	633%

	Chăm sóc Bán trú	803.250.000	596.900.000	74%	348%
	Trông giữ ngày thứ 7	337.500.000	254.050.000	75%	410%
	Học phẩm	89.250.000	103.022.188	115%	6868%
	TTBPV Bán trú	89.250.000	106.403.422	119%	7094%
	Học hè	360.000.000	435.200.000	121%	
B	DỰ TOÁN CHI NSNN	5.693.000.000	5.693.000.000	100%	121%
1	Chi quản lý hành chính		0		
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		0		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.693.000.000	5.693.000.000	100%	121%
3,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.693.000.000	5.693.000.000	100%	133%
*	Chi thanh toán cá nhân	4.525.162.200	4.733.599.957	105%	128%
6000	Tiền lương	2.148.639.600	2.232.112.478	104%	147%
6050	Tiền công	510.652.800	574.457.607	112%	114%
6100	Các khoản phụ cấp theo lương	1.075.259.440	1.073.956.247	100%	118%
6300	Các khoản trích nộp theo lương	790.610.360	698.073.625	88%	105%
6404	Thu nhập khác		155.000.000		
*	Chi về hàng hóa, dịch vụ	1.069.837.800	959.400.040	90%	164%
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	280.400.000	236.948.970	85%	161%
6550	Văn phòng phẩm	133.172.000	88.141.000	66%	79%
6600	Thông tin tuyên truyền, liên lạc	119.700.000	3.718.888	3%	97%
6650	Hội nghị	19.950.000	0	0%	
6700	Khoản công tác phí	26.400.000	26.400.000	100%	100%
6750	Chi phí thuê mướn		27.200.000	#DIV/0!	59%
6900	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ	66.615.800	18.326.000	28%	528%
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	395.600.000	514.150.182	130%	209%
7050	Mua sắm tài sản vô hình	28.000.000	0	0%	
*	Chi khác	98.000.000	44.515.000	45%	
7750	Chi khác	98.000.000	44.515.000	45%	
3,2	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ-CCTL		0		



3,3	Kinh phí không tự chủ(02.12)		0		
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn				
3,4	Kinh phí không tự chủ- KPCCTL	0	0		0%
6000	Tiền lương		0		0%
6300	Các khoản trích nộp theo lương		0		

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trần Thị Diệu Anh



Trâu Quỳ, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**THUYẾT MINH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH
NĂM 2022**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-Cp ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 8899/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của UBND Huyện Gia Lâm về việc Giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 của huyện Gia Lâm;

Căn cứ vào thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ số liệu thực hiện thu, chi ngân sách năm 2022 đã đối chiếu khớp đúng với kho bạc Nhà nước huyện Gia Lâm. Trường mầm non thị trấn Trâu Quỳ thuyết minh về thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

A. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí

I/ Dự toán thu năm 2022

1. Thu phí, lệ phí : 808.420.500đ .

- Thu học phí năm 2022 thu được: 808.420.500đ (Tám trăm linh tám triệu bốn trăm hai mươi nghìn năm trăm đồng chẵn) Đạt 76% so với dự toán đầu năm 2022.

2. Thu sự nghiệp khác tổng thu được 1.500.750.000đ

- Thu tiền chăm sóc bán trú thu được: 596.900.000đ (Năm trăm chín sáu triệu chín trăm nghìn đồng chẵn) Đạt 74% so với dự toán đầu năm 2022.

- Thu tiền trông giữ ngày thứ 7 thu được: 254.050.000đ (Hai trăm năm tư triệu không trăm lăm mươi nghìn đồng chẵn) Đạt 75% so với dự toán đầu năm 2022.

- Thu tiền Học phẩm được: 107.200.000đ (Một trăm linh bảy triệu hai trăm nghìn đồng) Đạt 120% so với dự toán đầu năm 2022.

- Thu tiền trang thiết bị phục vụ bán trú được: 107.400.000đ (Một trăm linh bảy triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn) Đạt 120% so với dự toán đầu năm 2022.
- Thu tiền học hè được: 435.200.000đ (Bốn trăm ba năm triệu hai trăm nghìn đồng chẵn) Đạt 121% do không lập dự toán đầu năm.

II/ Dự toán chi năm 2022

1. Chi từ nguồn thu phí được để lại

- Chi thực hiện chế độ tự chủ chi: 458.705.000đ (Bốn trăm năm tám triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng chẵn) Đạt 43% so với dự toán đầu năm 2022.

2. Chi từ hoạt động sự nghiệp khác chi 1.495.575.610đ.

- Chi từ nguồn chăm sóc bán trú chi : 596.900.000đ (Năm chín sáu triệu chín trăm nghìn đồng chẵn) Đạt 74% so với dự toán đầu năm 2022.
- Chi từ nguồn trông giữ ngày thứ 7 chi 254.050.000đ (Hai trăm năm tư triệu không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn.) Đạt 75% so với dự toán đầu năm 2022.
- Chi từ nguồn học phẩm chi 103.022.188đ (Một trăm linh ba triệu không trăm hai hai nghìn một trăm tám tám đồng) Đạt 115% so với dự toán đầu năm 2022.
- Chi từ nguồn trang thiết bị phục vụ bán trú chi 106.403.422đ (Một trăm linh sáu triệu bốn trăm linh ba nghìn bốn trăm hai hai đồng) Đạt 119% so với dự toán đầu năm 2022.
- Chi từ nguồn học hè 435.200.000đ (Bốn trăm ba năm triệu hai trăm nghìn đồng chẵn) Đạt 121% do không lập dự toán đầu năm.

B. Dự toán chi ngân sách nhà nước

1. Chi từ nguồn ngân sách cấp chi 5.963.000.000đ đạt 100% so với dự toán đầu năm.

1.1 Nguồn tự chủ chi 5.693.000.000đ đạt 100% so với dự toán đầu năm.

- Chi thanh toán cá nhân chi 4.733.599.957đ (bốn tỷ bảy trăm ba ba triệu năm trăm chín chín nghìn chín trăm lăm bảy đồng) đạt 105% so với dự toán đầu năm.
- Chi thanh toán dịch vụ công cộng chi 236.948.970đ (Hai trăm ba sáu triệu chín trăm bốn tám nghìn chín trăm bảy mươi đồng) đạt 85% so với dự toán đầu năm.
- Chi vật tư văn phòng chi 88.141.000đ (Tám mươi tám triệu một trăm bốn một nghìn đồng chẵn) đạt 66% so với dự toán đầu năm.
- Chi Thông tin, tuyên truyền, liên lạc chi 3.718.888đ (Ba triệu bảy trăm mười tám nghìn tám trăm tám tám đồng) đạt 31% so với dự toán đầu năm.



- Chi khoán công tác phí chi 26.400.000đ (Hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn) đạt 100% so với dự toán đầu năm
- Chi thuê mướn chi 27.200.000đ (Hai mươi bảy triệu hai trăm nghìn) đạt 272% so với dự toán đầu năm.
- Chi nghiệp vụ chuyên môn chi 514.150.182đ (Năm trăm mười bốn triệu một trăm năm mươi đồng một trăm tám hai đồng) đạt 130% so với dự toán đầu năm.
- Chi khác chi 44.515.000đ (Bốn bốn triệu năm trăm mười năm nghìn đồng chẵn) đạt 45% so với dự toán đầu năm.

1.2 Nguồn không tự chủ cấp bù học phí chuyển sang nguồn học phí: 509.368.500

Trên đây là một số nội dung thuyết minh báo cáo thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 của trường mầm non thị trấn Trầu Quỳnh. Trường mầm non thị trấn Trầu Quỳnh báo cáo Phòng Tài chính và kế hoạch huyện Gia Lâm để nhà trường có cơ sở thực hiện!

Nơi nhận:

- Phòng TC&KH Huyện Gia Lâm.
- Lưu:VT,KT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Diệu Anh

